TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 05-03-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Huyên

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoành - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/HSST ngày 01-02-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 20-02-2019 đối với bị cáo:

Lê Thị H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1982; Nơi sinh: Ấp M, xã H, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông: Lê Văn L (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1963, hiện lao động tự do và trú quán tại xã H, huyện Ph, tỉnh Hậu Giang; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Không có; Con: 01 đứa, sinh năm 2003 (con ngoài giá thú), bị cáo hiện đang có thai tháng thứ 5; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18-02-2018 cho đến nay. (Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:*

1. Nguyễn Văn X; Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn M, xã Kỳ H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Đức H; Sinh năm 1994

Địa chỉ: Xã X, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Vắng mặt)

3. Lương Thị L; Sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản Kh, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

4. Lương Thị N; Sinh năm 1996

Địa chỉ: Xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An.(Vắng mặt)

5. Nguyễn Tiến A; Sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 29-11-2018, Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh bắt quả tang Nguyễn Văn X (Trú tại thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) cùng Lương Thị L (Trú tại bản K, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An) tại Phòng 605 và Nguyễn Đức H (trú tại xã X, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế) cùng Lương Thị Ng tại Phòng 604 của khách sạn Đại An, ở tổ dân phố Đông Trinh, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đang quan hệ tình dục. Nguyễn Văn X, Lương Thị L, Nguyễn Đức H và Lương Thị Ng khai nhận: Họ quan hệ tình dục dưới hình thức mua bán dâm, theo môi giới của Lê Thị H.

Để tạo thêm thu nhập cho nhân viên và hưởng lợi từ việc bán dâm của nhân viên Massage của mình, nên vào khoảng 20 giờ ngà 29-11-2018, Lê Thị H (chủ cơ sở Massage Ng, ở tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh) nhận được điện thoại của Nguyễn Văn X hỏi mua dâm qua đêm với hai nhân viên Massage của chị H, thì Lê Thị H đồng ý với giá 1.500.000 đồng/người. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn X và Nguyễn Đức H đến cơ sở Massage Ngọc M để gặp Lê Thị H để mua dâm. Lê Thị H hỏi Lương Thị Ng, Lương Thị L có đi qua đêm với khách mua dâm không thì Ng và L đồng ý. Nguyễn Văn Xgặp Lương Thị L thống nhất giá mua bán dâm là 1.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, Nguyễn Văn X đưa cho Lê Thị H 1.500.000 đồng, Lê Thị H đưa lại cho Lương Thị L. Vì Lương Thị L chưa biết tiền môi giới là bao nhiêu nên hỏi Lương Thị Ng, thì Ng bảo đưa cho Lê Thị H 200.000 đồng. Do Nguyễn Văn X trả tiền chẵn (03 tờ tiền, mỗi tờ 500.000 đồng) nên Lương Thị L chưa có tiền lẻ để trả tiền môi giới cho Lê Thị H. Còn Nguyễn Đức H gặp Lương Thị Ng thống nhất giá mua dâm là 1.500.000 đồng, Ng nhận tiền từ H và đưa cho Lê Thị H 200.000 đồng tiền môi giới bán dâm. Sau khi trả tiền mua dâm, Nguyễn Đức H với Lương Thị Ng và Nguyễn Văn X với Lương Thị L đang quan hệ tình dục tại phòng 604 và 605 khách sạn Đại An thì bị bắt quả tang.

Với hành vi trên, bản cáo trạng số 08/CT-VKSTXKA ngày 30-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Thị H về tội "Môi giới mại dâm" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm đ Khoản 2, 4 Điều 328; Điểm n, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị H mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 4 đến 5 năm; Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng ; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 04 bao cao su, vỏ bao cao su màu vàng, hiệu Vip Plus đã qua sử dụng; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính: 3.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO f7 màu bạc của bị cáo Lê Thị H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Để tạo thêm thu nhập cho nhân viên Massage và hưởng lợi từ việc bán dâm của nhân viên, nên khoảng 23 giờ, ngày 29-11-2018 tại cơ sở Massge Ngọc M, ở tổ dân phố Đ, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Lê Thị H đã làm trung gian giới thiệu, dẫn dắt Lương Thị L, Lương Thị Ng (nhân viên Massage) bán dâm cho Nguyễn Văn X và Nguyễn Đức H, thu lợi 400.000 đồng tiền môi giới bán dâm. Với hành vi làm trung gian môi giới, hưởng lợi từ việc bán dâm đối với 2 người của Lê Thị H đã phạm vào tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTXKA ngày 30-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều, khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, là nguyên nhân làm phát sinh, lây truyền nhiều bệnh xã hội

nguy hiểm, do đó phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với hành vi của người mua dâm là Nguyễn Văn X, Nguyễn Đức H và người bán dâm là Lương Thị L, Lương Thị Ng, Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã ra quyết định xử phạt hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người phạm tội là phụ nữ đang có thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn cung cấp các thông tin về tội phạm cho Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Vũng Áng – Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh và Ủy ban nhân dân phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi con nhỏ và đang có thai, số tiền bị cáo hưởng lợi không lớn (200.000 đồng), do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà xử phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của nhà nước, pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lê Thị H có nghề nghiệp là kinh doanh, làm chủ cơ sở Massage nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 01 vỏ bao cao su màu vàng, hiệu Vip Plus cùng 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng (thu tại phòng 605); 01 vỏ bao cao su màu vàng hiệu Vip Plus bị xé rách một phần góc và 01 bao cao su đã qua sử dụng (thu tại phòng 604). Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu tủy theo quy định;

- Xét số tiền 3.000.000 đồng thu của Lương Thị L, Lương Thị Ng, Lê Thị H là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Xét 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO f7 màu bạc, IMEI1: 86960430047657, IMEI2: 869604030047640 của bị cáo Lê Thị H là vật chứng

bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện vào việc giao dịch môi giới mại dâm đang còn có giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm đ Khoản 2, Khoản 4 Điều 328; Điểm n, s Khoản 1và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Môi giới mại dâm".

2. Tuyên xử về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách được thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 vỏ bao cao su màu vàng, hiệu Vip Plus cùng 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu vàng hiệu Vip Plus bị xé rách một phần góc và 01 bao cao su đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền do phạm tội mà có, trong đó tịch thu của Lương Thị L 1.500.000 đồng, tịch thu của Lương Thị Ng 1.300.000 đồng, tịch thu của Lê Thị H 200.000 đồng;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(Một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO f7 màu bạc, IMEI1: 86960430047657, IMEI2: 869604030047640 của bị cáo Lê Thị H.

(Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 -02-2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;
- UBND phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thạch

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA